TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2023/HNGĐ-ST
Ngày 19-6-2023
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Giang.

Ông Đào Việt Khái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Văn Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị Y, sinh năm 2002 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã P, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn*: Ông Trần Quốc T, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp V, xã P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 01 năm 2023 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Thị Y trình bày: Vào năm 2019 bà và ông Trần Quốc T chung sống với nhau như vợ chồng và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh C vào năm 2020. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường cự cãi với nhau do không hòa hợp trong lối sống, ông T không lo cho vợ con. Vợ chồng không còn chung sống từ tháng 12 năm 2022 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không còn

mang lại hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Trần Quốc T. Trong quá trình chung sống bà và ông T có một người con chung tên Trần Trọng A, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2019, con chung đang do bà trực tiếp nuôi dưỡng, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài ản chung vợ chồng tự thỏa thuận, nợ chung không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Đối với bị đơn ông Trần Quốc T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông T vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Y. Cho bà Y ly hôn với ông Trần Quốc T; giao con chung cho bà Huỳnh Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Huỳnh Thị Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Trần Quốc T, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Trần Quốc T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Trần Quốc T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Y và ông Trần Quốc T tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh C nên hôn nhân của bà Huỳnh Thị Y với ông Trần Quốc T là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà Y yêu cầu giải quyết cho ly hôn với ông Trần Quốc T. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và triệu tập hợp lệ ông Trần Quốc T nhiều lần để tham gia hòa giải và xét xử nhưng ông T vắng mặt không tham gia hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng và không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị Y. Bà Y cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm với nhau và không còn chung sống từ tháng 12 năm 2022 đến nay. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị Y với ông Trần Quốc T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Y về việc yêu cầu ly hôn với ông Trần Quốc T.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà Huỳnh Thị Y với ông Trần Quốc T có một người con chung tên Trần Trọng A, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2019, con chung do bà Y đang trực tiếp nuôi dưỡng, bà Y yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Tòa án tống đạt thông báo thụ lý cho ông Trần Quốc T nhưng ông T không có ý kiến gì về yêu cầu của bà Y về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Xét thấy, từ khi bà Y và ông T không còn chung sống đến nay con chung do bà Y trực tiếp nuôi dưỡng. Để bảo đảm quyền lợi của con chung và sự ổn định của cuộc sống người con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Y, giao người con chung tên Trần Trọng A, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2019 cho bà Huỳnh Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Bà Y không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung bà Huỳnh Thị Y, ông Trần Quốc T không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị như nêu trên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Huỳnh Thị Y phải chịu 300.000đ, bà Y đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Y và ông Trần Quốc T.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao người con chung tên Trần Trọng A, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2019 cho bà Huỳnh Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Y phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0018545 ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà Y đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Bà Huỳnh Thị Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Quốc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều